

## Chương 2

# CƠ SỞ, QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

### 2.1. CƠ SỞ HÌNH THÀNH TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

#### 2.1.1. Cơ sở khách quan

#### ***Bối cảnh lịch sử hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh***

*Thực tiễn thế giới cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX*

Vào cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX, Chủ nghĩa tư bản trên thế giới đã phát triển từ giai đoạn tự do cạnh tranh sang giai đoạn chủ nghĩa đế quốc. Các nước đế quốc Anh, Pháp, Mỹ, Tây Ban Nha, Ý, Nhật Bản, Bỉ, Bồ Đào Nha, Hà Lan, v.v. đã chi phối toàn bộ tình hình thế giới. Phần lớn các nước châu Á, châu Phi, và Mỹ Latinh đã trở thành thuộc địa và phụ thuộc của các nước đế quốc.

Tình hình đó đã làm sâu sắc thêm mâu thuẫn vốn có trong lòng chủ nghĩa tư bản là mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản với giai cấp vô sản ở các nước tư bản; mâu thuẫn giữa các nước đế quốc với nhau; mâu thuẫn giữa các dân tộc thuộc địa và phụ thuộc với chủ nghĩa đế quốc, sang đầu thế kỷ XX, mâu thuẫn này ngày càng phát triển gay gắt. Giành lại độc lập cho các dân tộc thuộc địa không

18

chỉ là đòi hỏi của riêng họ, mà còn là mong muốn chung của giai cấp vô sản quốc tế đã thúc đẩy phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới phát triển.

Cách mạng Tháng Mười thành công là thắng lợi đầu tiên của chủ nghĩa Mác-Lênin ở một nước lớn là Liên Xô, rộng một phần sáu thế giới. Cách mạng Tháng Mười đã đánh đổ giai cấp tư sản và giai cấp phong kiến địa chủ, lập nên một xã hội mới, xã hội xã hội chủ nghĩa.

Cách mạng Tháng Mười thắng lợi mở ra con đường giải phóng cho các dân tộc bị áp bức và cả loài người, mở ra một thời đại mới trong lịch sử, thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên toàn thế giới.

Ngày 2-3-1919, Quốc tế Cộng sản ra đời ở Mátxcova. Dưới sự lãnh đạo của Lênin, Quốc tế Cộng sản đẩy mạnh việc truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin và kinh nghiệm Cách mạng Tháng Mười ra khắp thế giới, thúc đẩy sự ra đời và hoạt động ngày càng mạnh mẽ của các đảng cộng sản ở nhiều nước.

Cách mạng Tháng Mười thắng lợi, sự ra đời của nhà nước Xô viết, Quốc tế Cộng sản với sự phát triển mạnh mẽ phong trào cộng sản, công nhân và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới ảnh hưởng sâu sắc tới Hồ Chí Minh trên hành trình đi ra thế giới đi tìm đường cứu nước.

### ***2.1.1.2. Thực tiễn Việt Nam cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX***

Trước sự lạc hậu, suy yếu của chế độ phong kiến nhà Nguyễn, từ năm 1858, đế quốc Pháp bắt đầu tiến hành xâm lược nước ta. Triều đình nhà Nguyễn lần lượt ký kết các hiệp ước đầu hàng, từng bước trở thành tay sai của thực dân Pháp.

Từ **1858** đến cuối thế kỉ XIX, các phong trào đấu tranh yêu nước chống pháp xâm lược liên tục nổ ra. Ở miền Nam có các cuộc khởi nghĩa của Trương Định; của Nguyễn Trung Trực. Ở miền Trung có các cuộc khởi nghĩa của Trần Tấn, Đặng Thai Mai; của Phan Đình Phùng. Ở miền Bắc có các cuộc khởi nghĩa của Nguyễn Thiện Thuật; của Phạm Bành và Đinh Công Tráng; của Nguyễn Quang Bích; của Hoàng Hoa Thám, v.v... Các cuộc khởi nghĩa, trong đó có những cuộc dưới ngọn cờ "Cần Vương" tức giúp vua cứu nước, tuy đều rất anh dũng, nhưng cuối cùng đều thất bại. Điều đó chứng tỏ nhân dân ta rất yêu nước. Song, giai cấp phong kiến và hệ tư tưởng của nó đã suy tàn, bất lực trước nhiệm vụ bảo vệ độc lập dân tộc.

Đến năm **1887**, sau khi đã hoàn thành căn bản việc bình định Việt Nam về mặt quân sự, thực dân Pháp bắt tay vào khai thác thuộc địa Việt Nam một cách mạnh mẽ và từng bước biến nước ta **từ một nước phong kiến thành nước thuộc địa, nửa phong kiến**.

Thực dân Pháp vẫn duy trì nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu với khoảng 95% dân số là nông dân; giai cấp địa chủ được bổ sung, củng cố, tăng cường thêm các điền chủ người Pháp và nước ngoài. Bên cạnh tầng lớp thợ thủ công, tiểu thương, trong xã hội Việt Nam xuất hiện *những giai tầng mới*. Đó là giai cấp công nhân, giai cấp tư sản và tầng lớp tiểu tư sản ở thành thị. Từ đó, bên cạnh mâu thuẫn cơ bản trong xã hội phong kiến là nông dân với địa chủ phong kiến, xuất hiện các mâu thuẫn mới. Mâu thuẫn giữa giai cấp công nhân Việt Nam với giai cấp tư sản. Mâu thuẫn giữa toàn thể nhân dân Việt Nam với chủ nghĩa đế quốc Pháp.

Từ các biến đổi trên, đến đầu thế kỷ XX, trước ảnh hưởng của các cuộc vận động cải cách, của cách mạng dân chủ tư sản ở Trung Quốc và tấm gương Duy Tân Nhật Bản, ở nước ta xuất hiện các phong trào yêu nước theo *khuyênh hướng dân chủ tư sản* với sự dẫn dắt của các sĩ phu yêu nước có tinh thần cải cách. *Phong trào Đông Du* do Phan Bội Châu khởi xướng (1905-1909). *Phong trào Duy Tân* do Phan Châu Trinh phát động năm 1906 đến năm 1908 thì kết thúc. *Phong trào Đông Kinh Nghĩa Thục* do Lương văn Can, Nguyễn Quyền và một số nhân sĩ khác phát động từ tháng 3-1907 đến tháng 11- 1907. *Phong trào chống đi phu, chống sưu thuế ở Trung kỳ*

năm 1908.

Các Phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản nói trên đều thất bại. Nguyên nhân sâu xa là giai cấp tư sản Việt Nam còn non yếu. Nguyên nhân trực tiếp là các tổ chức và người lãnh đạo của các phong trào đó chưa có đường lối và phương pháp cách mạng đúng đắn. Tinh thần yêu nước vẫn âm ỷ sục sôi trong lòng nhân dân. Song, cuộc khủng hoảng về đường lối cứu nước diễn ra sâu sắc. Xuất hiện câu hỏi từ thực tiễn đó đặt ra là: **Cứu nước bằng con đường nào mới có thể đi đến thắng lợi?**

Trong bối cảnh đó, sự ra đời giai cấp mới là giai cấp công nhân, và phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân Việt Nam đã làm cho cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở nước ta xuất hiện "dấu hiệu mới" của một thời đại mới sắp ra đời.

Cuối thế kỷ XIX, ở Việt Nam đã có tầng lớp công nhân, nhưng lúc đó mới chỉ là một lực lượng ít ỏi, không ổn định. Đầu thế kỷ XX, công nhân phát triển hơn và trở thành một giai cấp ngay từ trước chiến tranh thế giới thứ nhất 1914-1918.

Công nhân Việt Nam chịu 3 tầng áp bức bóc lột: thực dân, tư bản, phong kiến. Họ sớm vùng dậy đấu tranh chống lại giới chủ. Từ hình thức đấu tranh thô sơ như đốt lán trại, bỏ trốn tập thể, họ đã nhanh chóng tiến tới đình công, bãi công.

Giai cấp công nhân đã gan góc nhất trong cuộc đấu tranh chống chế độ thực dân Pháp. Phong trào công nhân Việt Nam đầu thế kỷ XX và các phong trào yêu nước là mảnh đất tốt để lý luận cách mạng mới của chủ nghĩa Mác-Lênin nảy mầm, ra hoa kết trái. Chính Hồ Chí Minh là người đã dày công truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin vào phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam, chuẩn bị về tư tưởng và tổ chức, sáng lập Đảng cộng sản Việt Nam, chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối cách mạng Việt Nam, đánh dấu bước hoàn thành về cơ bản tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng Việt Nam.

### ***Các tiền đề tư tưởng, lý luận***

#### ***Giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam***

Chủ nghĩa yêu nước là sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam. Đó là động lực, sức mạnh giúp cho dân tộc Việt Nam tồn tại vượt qua mọi khó khăn trong dựng nước và giữ nước mà phát triển. Chính chủ nghĩa yêu nước là nền tảng tư tưởng, điểm xuất phát và động lực thúc đẩy Nguyễn Ái Quốc ra đi tìm đường cứu nước, và tìm thấy ở chủ nghĩa Mác-Lênin con đường cứu nước, cứu dân.

Hồ Chí Minh đã chú ý kế thừa, phát triển tinh thần đấu tranh anh dũng, bất khuất vì độc lập, tự do của Tổ quốc, nhằm bảo vệ chủ quyền quốc gia và sự toàn vẹn lãnh thổ của chủ nghĩa yêu nước Việt Nam. Lãnh đạo Cách mạng Tháng tám năm 1945 thành công, trong áng hùng văn dựng nước *Tuyên ngôn độc lập*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trình trọng tuyên bố với thế giới: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thực đã thành một nước tự do và độc lập. Toàn thể dân Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mệnh và của cải để giữ vững quyền tự do và độc lập ấy”<sup>7</sup>. Không có gì quý hơn độc lập tự do - Chân lý lớn của thời đại được Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, đồng thời cũng chính là một điểm cốt lõi trong tư tưởng Hồ Chí Minh.

Trong lãnh đạo nhân dân ta xây dựng và bảo vệ đất nước, Hồ Chí Minh hết sức chú trọng kế thừa, phát triển một nội dung cơ bản trong chủ nghĩa yêu nước Việt Nam là *Yêu nước gắn liền với yêu dân, có tinh thần đoàn kết, dân chủ, nhân ái, khoan dung trong cộng đồng và hòa hiếu với các dân tộc lân bang*. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh con người là vốn quý nhất, là nhân tố quyết định thành công của cách mạng. Nước lấy dân làm gốc. Gốc có vững cây mới bền. Xây lâu thắng lợi trên nền nhân dân. Đại đoàn kết dân tộc gắn liền với đại đoàn kết quốc tế là một nguyên tắc chiến lược quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Trong chủ nghĩa yêu nước Việt Nam thường trực một niềm tự hào về lịch sử, trân trọng nền văn hóa, ngôn ngữ, phong tục tập quán và những truyền thống tốt đẹp khác của dân tộc. Đó chính là một cơ sở hình thành nên tư tưởng, phẩm chất của nhà văn hóa kiệt xuất Hồ Chí Minh với chủ trương văn hóa là mục tiêu, động lực của cách mạng; Cần giữ gìn cốt cách văn hóa dân tộc đồng thời tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, xây dựng nền văn hoá mới của Việt Nam; Và, chính Hồ Chí Minh là một biểu tượng cao đẹp của sự tích hợp tinh hoa văn hóa Phương Đông và Phương Tây. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam Hồ Chí Minh còn chú ý khơi dậy và phát huy một số giá trị truyền thống tốt đẹp khác của dân tộc Việt Nam trong hoạch định đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam.

*Tinh hoa văn hoá nhân loại*

- *Tinh hoa văn hoá Phương Đông*

Tinh hoa văn hoá, tư tưởng phương Đông kết tinh trong 3 học thuyết lớn Nho giáo, Phật giáo, Lão giáo. Đó là những học thuyết có ảnh hưởng sâu rộng ở Phương Đông, và ở nước ta trước đây.

*Đối với Nho giáo*, Hồ Chí Minh phân tích: "Tuy Khổng Tử là phong kiến và tuy trong học thuyết của Khổng Tử có nhiều điều không đúng song những điều hay trong đó thì chúng ta nên học. "Chỉ có những người cách mạng chân chính mới thu thái được những điều hiểu biết quý báu của các đời trước để lại". Lênin dạy chúng ta như vậy"<sup>1</sup>.

Hồ Chí Minh chú ý kế thừa và đổi mới tư tưởng dùng nhân trị, đức trị để quản lý xã hội. Kế thừa và phát triển quan niệm của Nho giáo về việc xây dựng một xã hội lý tưởng trong đó công bằng, bác ái, nhân, nghĩa, trí, dũng, tín, liêm được coi trọng để có thể đi đến một thế giới đại đồng với hòa bình, không có chiến tranh, các dân tộc có quan hệ hữu nghị và hợp tác. Đặc biệt, Hồ Chí Minh chú ý kế thừa, đổi mới, phát triển tinh thần trọng đạo đức của Nho giáo trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của con người; trong công tác xây dựng Đảng về đạo đức.

*Đối với Phật giáo*, Hồ Chí Minh chú trọng kế thừa, phát triển tư tưởng vị tha, yêu thương con người, khuyến khích làm việc thiện, chống lại điều ác; đề cao quyền bình đẳng của con người và chân lý; khuyên con người sống hòa đồng, gắn bó với đất nước của Đạo Phật. Những quan điểm tích cực đó trong triết lý của Đạo Phật được Hồ Chí Minh vận dụng sáng tạo để đoàn kết đồng bào theo Đạo Phật, đoàn kết *toàn dân vì nước Việt Nam Hòa bình, Thống nhất, Độc lập, Dân chủ và Giàu mạnh*. Trong thư gửi Hội Phật tử năm 1947, Người viết: "Đức Phật là đại từ đại bi, cứu khổ cứu nạn, muốn cứu chúng sinh ra khỏi khổ nạn, Người phải hy sinh tranh đấu, diệt lũ ác ma. Nay đồng bào ta đại đoàn kết, hy sinh của cải xương máu, kháng chiến đến cùng, để đánh tan thực dân phản động, để cứu quốc dân ra khỏi khổ nạn, để giữ quyền thống nhất và độc lập của Tổ quốc. Thế là chúng ta làm theo lòng đại từ đại bi của Đức Phật Thích Ca, kháng chiến để đưa giống nòi ra khỏi cái khổ ải nô lệ"<sup>1</sup>. Hồ Chí Minh chú ý kế thừa, phát triển những tư tưởng nhân bản, đạo đức tích cực trong Phật giáo vào việc xây dựng xã hội mới, con người mới Việt Nam hiện nay.

*Đối với Lão giáo*, Hồ Chí Minh chú ý kế thừa, phát triển tư tưởng của Lão Tử, khuyên con người nên sống gắn bó với thiên nhiên, hoà đồng với thiên nhiên, hơn nữa phải biết bảo vệ môi trường sống. Hồ Chí Minh kêu gọi nhân dân ta trồng cây,

---

<sup>1</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Tập 5, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr 228.

tổ chức "Tết trồng cây" để bảo vệ môi trường sinh thái cho chính cuộc sống của con người. Hồ Chí Minh chú ý kế thừa phát triển tư tưởng thoát mọi ràng buộc của vòng danh lợi trong Lão giáo. Người khuyên cán bộ, đảng viên ít lòng tham muốn về vật chất. Thực hiện cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Hành động theo đạo lý với ý nghĩa là hành động đúng với quy luật tự nhiên, xã hội.

Trong các bài nói, bài viết, Hồ Chí Minh còn chú ý kế thừa, phát triển nhiều ý tưởng của các trường phái khác nhau trong các nhà tư tưởng phương Đông cổ đại khác như Mặc Tử, Hàn Phi Tử, Quản Tử, v.v... Và, Hồ Chí Minh cũng chú ý tìm hiểu những trào lưu tư tưởng tiến bộ thời cận hiện đại ở Ấn Độ, Trung Quốc như chủ nghĩa Găngđi, chủ nghĩa Tam dân của Tôn Trung Sơn. Là nhà mácxít sáng tạo, Hồ Chí Minh đã kế thừa và phát triển những tinh hoa trong tư tưởng, văn hóa phương Đông để giải quyết những vấn đề thực tiễn của cách mạng Việt Nam thời hiện đại.

**- *Tinh hoa văn hoá phương Tây***

Ngay từ khi còn học ở Trường tiểu học Pháp-bản xứ ở thành phố Vinh (1905), Hồ Chí Minh đã quan tâm tới những khẩu hiệu nổi tiếng của Đại cách mạng Pháp 1789: Tự do - Bình đẳng - Bác ái. Đi sang Phương Tây, Người chú ý tìm hiểu những khẩu hiệu nổi tiếng đó trong các cuộc cách mạng tư sản ở Anh, Pháp, Mỹ. Người đã kế thừa, phát triển những quan điểm nhân quyền, dân quyền trong Bản *Tuyên ngôn Độc lập* năm 1776 của Mỹ, Bản *Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền* năm 1791 của Pháp và đề xuất quan điểm về quyền mưu cầu độc lập, tự do, hạnh phúc của các dân tộc trong thời đại ngày nay.

Trong hành trình đi tìm đường cứu nước, Hồ Chí Minh đã từng nghiên cứu tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa nhân loại tại những trung tâm chính trị kinh tế văn hóa lớn ở các cường quốc như Mỹ, Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, v.v... bằng chính ngôn ngữ của các nước đó. Người trực tiếp nghiên cứu tư tưởng nhân văn, dân chủ và nhà nước pháp quyền của các nhà khai sáng phương Tây như Vonte, Rutxô, Môngtétxkiơ, v.v... Hồ Chí Minh còn đọc tiểu thuyết của đại văn hào Anh Đíchken bằng tiếng Anh; đọc tiểu thuyết của văn hào Pháp Rômanh Rôlăng bằng tiếng Pháp; đọc tác phẩm của đại văn hào Trung Quốc Lỗ Tấn bằng tiếng Trung Hoa; đọc tác phẩm của đại văn hào Nga Lép Tônxtôi bằng tiếng Nga, v.v... Qua nghiên cứu sâu rộng tư tưởng, văn hoá cổ kim Đông Tây, Hồ Chí Minh lựa chọn chủ nghĩa Mác-Lênin làm nền tảng tư tưởng của mình.

Hồ Chí Minh trở thành người cộng sản theo kiểu Lênin mong muốn: "Người ta chỉ có thể trở thành người cộng sản khi biết làm giàu trí óc của mình bằng sự hiểu

biết tất cả những kho tàng tri thức mà nhân loại đã tạo ra<sup>1</sup>. Hồ Chí Minh trở thành người cộng sản trên cơ sở hiểu biết sâu sắc kho tàng tri thức của nhân loại từ cổ chí kim, từ Đông sang Tây. Nói về việc đó, Hồ Chí Minh chỉ rõ: "Học thuyết Khổng Tử có ưu điểm là sự tu dưỡng đạo đức cá nhân. Tôn giáo Giêxu có ưu điểm là lòng nhân ái cao cả. Chủ nghĩa Mác có ưu điểm là phương pháp làm việc biện chứng. Chủ nghĩa Tôn Dật Tiên có ưu điểm là chính sách của nó phù hợp với điều kiện nước ta. Khổng Tử, Giêxu, Mác, Tôn Dật Tiên chẳng phải đã có những ưu điểm chung đó sao? Họ đều muốn "mưu hạnh phúc cho loài người, mưu phúc lợi cho xã hội". Nếu hôm nay họ còn sống trên đời này, nếu họ họp lại một chỗ, tôi tin rằng họ nhất định chung sống với nhau rất hoàn mỹ như những người bạn thân thiết.

Tôi cố gắng làm học trò nhỏ của các vị ấy"<sup>2</sup>.

- *Chủ nghĩa Mác-Lênin*

Đó là cơ sở lý luận quyết định bước phát triển mới về chất trong tư tưởng Hồ Chí Minh, khiến Người vượt hẳn lên phía trước so với những người yêu nước nổi tiếng nhất đương thời. Hồ Chí Minh khẳng định ngày nay học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa Mác-Lênin là cách mạng nhất, khoa học nhất. Vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, Hồ Chí Minh đã giải quyết được cuộc khủng hoảng đường lối cứu nước và người lãnh đạo cách mạng ở Việt Nam cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX. Nói lên nỗi niềm sung sướng khi tìm thấy con đường cứu nước, cứu dân ở chủ nghĩa Mác-Lênin, qua đọc tác phẩm của Lênin, Hồ Chí Minh kể lại:

"Luận cương của Lênin làm cho tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao! Tôi vui mừng đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồng mà tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: "Hỡi đồng bào bị đọa đầy đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta!"<sup>2</sup>.

Đối với Hồ Chí Minh, chủ nghĩa Mác-Lênin là thế giới quan, phương pháp luận trong nhận thức và hoạt động cách mạng. Trên cơ sở lập trường, quan điểm và phương pháp của chủ nghĩa Mác-Lênin, Hồ Chí Minh đã triệt để kế thừa, đổi mới, phát triển những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, tinh hoa văn hóa nhân loại kết hợp với thực tiễn cách mạng trong nước và thế giới hình thành lên một hệ thống các quan điểm cơ bản, toàn diện về cách mạng Việt Nam. Tổng kết kinh nghiệm thắng lợi của cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh khẳng định rõ: "Chúng tôi giành được thắng lợi đó là do nhiều nhân tố, nhưng cần phải nhấn mạnh rằng - mà

---

<sup>2</sup> Lênin: *Toàn tập*, Nxb. Tiến bộ, Mát-xcơ-va, 1977, tập 41, tr. 362.

Tài liệu đang trong quá trình xin ý kiến góp ý để hoàn thiện. Không phổ biến không phải chỉ nhân dịp kỷ niệm lần thứ 100 ngày sinh Lênin - chúng tôi giành được những thắng lợi đó trước hết là nhờ cái vũ khí không gì thay thế được là chủ nghĩa Mác - Lênin"<sup>1</sup>. Chủ nghĩa Mác - Lênin tiền đề lý luận quan trọng nhất, có vai trò quyết định trong việc hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh.

Trong quá trình hình thành, phát triển và tỏa sáng, tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ là sự vận dụng sáng tạo, mà còn là sự bổ sung, phát triển và làm phong phú chủ nghĩa Mác - Lênin trong thời đại mới. Trong các vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc; chủ nghĩa xã hội và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; các vấn đề xây dựng Đảng, Nhà nước, văn hóa, con người, đạo đức, v.v... Hồ Chí Minh đều có những luận điểm bổ sung, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác Lênin. Tư tưởng Hồ Chí Minh là một bước nhảy vọt trong lịch sử tư tưởng Việt Nam.

#### 2.1.2. Nhân tố chủ quan Hồ Chí Minh

##### ***2.1.2.1. Phẩm chất Hồ Chí Minh***

Hồ Chí Minh được kế thừa và phát triển của cha ông một vốn trí tuệ siêu việt; thông minh trong học tập, ứng xử và ứng đối thơ văn từ nhỏ. Người có hoài bão lớn cứu dân, cứu nước thoát khỏi cảnh lầm than, cơ cực để đuổi kịp các nước tiên tiến trên thế giới. Người một mình dám tự đi khắp thế giới rộng lớn, xa lạ để khảo sát thực tế các nước đế quốc giàu có cũng như các dân tộc thuộc địa nghèo nàn, lạc hậu, mà chỉ với 2 bàn tay trắng; người đã làm nhiều nghề nghiệp khác nhau để kiếm sống, biết rất nhiều ngoại ngữ, tự học hỏi và hoạt động cách mạng. Kết hợp học ở nhà trường, học trong sách vở, học trong thực tế hoạt động cách mạng, học ở nhân dân khắp những nơi Người đã đến, và đã có vốn học thức văn hoá sâu rộng Đông Tây kim cổ để vận dụng vào hoạt động cách mạng.

Đặc biệt là Hồ Chí Minh là người có tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo, giàu tính phê phán, đổi mới và cách mạng; đã vận dụng đúng quy luật chung của xã hội loài người, của cách mạng thế giới vào hoàn cảnh riêng, cụ thể của Việt Nam, đề xuất tư tưởng, đường lối cách mạng mới đáp ứng đúng đòi hỏi thực tiễn; có năng lực tổ chức biến tư tưởng, đường lối thành hiện thực.

Hồ Chí Minh là người có tầm nhìn chiến lược, bao quát thời đại, đã đưa cách mạng Việt Nam vào dòng chảy chung của cách mạng thế giới. Là người có năng lực tổng kết thực tiễn, năng lực tiên tri, dự báo tương lai chính xác và kỳ diệu để dẫn dắt toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta đi tới bến bờ thắng lợi vinh quang. Hồ Chí Minh là người suốt đời tận trung với nước, tận hiếu với dân, Là người suốt đời đấu tranh



Tài liệu đang trong quá trình xin ý kiến góp ý để hoàn thiện. Không phổ biến cho sự nghiệp cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam và của cách mạng thế giới.

### **2.1.2.2. Hoạt động thực tiễn Hồ Chí Minh**

Hồ Chí Minh là người có vốn sống và thực tiễn cách mạng phong phú, phi thường. Trước khi trở thành Chủ tịch nước, Hồ Chí Minh đã sống, học tập, hoạt động, công tác ở gần 30 nước trên thế giới. Người hiểu sâu sắc chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân và chế độ thực dân không chỉ qua tìm hiểu trên các loại tài liệu, sách, báo, đài mà còn hiểu biết sâu sắc về chúng qua đã sống và hoạt động thực tiễn tại các cường quốc đế quốc như Anh, Pháp, Mỹ, Đức, Ý, Nhật, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, v.v.,.... Người đặc biệt hiểu thấu bản chất, thủ đoạn của chủ nghĩa đế quốc, thực dân và tình cảnh người dân ở nhiều nước thuộc hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc ở châu Á, châu Phi và châu Mỹ la tinh.

Người thấu hiểu về Phong trào giải phóng dân tộc, về xây dựng chủ nghĩa xã hội, về xây dựng Đảng, v.v.,...không chỉ qua nghiên cứu lý luận mà còn qua việc tham gia sáng lập Đảng cộng sản Pháp, qua hoạt động trong Đảng cộng sản Trung Quốc, qua tham gia phong trào cộng sản quốc tế ở nhiều nước, qua nghiên cứu đời sống xã hội ở Liên Xô nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới, v.v.,...

Hồ Chí Minh là nhà tổ chức vĩ đại của cách mạng Việt Nam. Người đã sáng lập ra các tổ chức chính trị xã hội có vai trò là những nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Đó là Đảng Cộng sản Việt Nam (1930); Mặt trận Việt Minh (1941); Quân đội nhân dân Việt Nam (1944); Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa (1945), v.v.,....

Những phẩm chất cá nhân của một thiên tài cùng những hoạt động thực tiễn phong phú, phi thường trên nhiều lĩnh vực khác nhau ở trong nước và trên thế giới là nhân tố chủ quan hình thành nên tư tưởng Hồ Chí Minh bất diệt.

## **2.2. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

2.2.1. Thời kỳ trước năm 1911: Hình thành tư tưởng yêu nước và tìm phương hướng cứu nước

Nghệ An là vùng đất địa linh nhân kiệt, giàu truyền thống yêu nước, lắm nhân tài và anh hùng yêu nước nổi tiếng trong lịch sử dân tộc. Như: Mai Thúc Loan, Nguyễn Biểu, Trần Tấn, Đặng Như Mai, Phan Bội Châu, v.v.

Hồ Chí Minh sinh ra trong một gia đình khoa bảng. Ông Nguyễn Sinh Sắc đỗ Phó Bảng, Khi thi đỗ, dân làng Kim Liên vui mừng, sắm sửa cờ xí, võng lọng đi đón rước vị tân khoa theo nghi thức lúc bấy giờ, nhưng ông Sắc cảm ơn và xin miễn

Tài liệu đang trong quá trình xin ý kiến góp ý để hoàn thiện. Không phổ biến những nghi lễ ấy, không muốn làm phiền bà con. Tháng 5-1906 ông được bổ nhiệm làm Thừa biện Bộ Lễ, phụ trách công việc trường ốc. Tháng 5 -1909, ông được bổ nhiệm chức đồng tri phủ lãnh chức tri huyện huyện Bình Khê, tỉnh Bình Định, đến tháng 1-1910 thì bị cách chức. Tuy từng đã làm quan, nhưng ông Nguyễn Sinh Sắc thường tâm sự: "Quan trường thị nô lệ trung chi nô lệ, hựu nô lệ", nghĩa là: làm quan là nô lệ trong đám nô lệ, lại càng nô lệ hơn. Ông thường dạy các con: "Vật dĩ quan gia vi ngô phong dạng", nghĩa là đừng lấy phong cách nhà quan làm phong cách nhà mình. Tinh thần yêu nước, thương dân và nhân cách của ông Nguyễn Phong Sắc có ảnh hưởng lớn lao đến tư tưởng, nhân cách Hồ Chí Minh thuở thiếu thời.

Hồ Chí Minh cũng chịu ảnh hưởng sâu sắc tình cảm của người mẹ, bà Hoàng Thị Loan con gái đầu của nhà nho Hoàng Xuân Đường. Bà Hoàng Thị Loan là người mẹ Việt Nam điển hình về tính cần mẫn, tần tảo, đảm đang, hết mực thương yêu chồng, thương yêu các con và ăn ở nhân đức với mọi người, được bà con láng giềng hết lòng mến phục. Chỉ tiếc rằng khi Hồ Chí Minh mới 11 tuổi, thì bà Hoàng Thị Loan đã sớm qua đời.

Tiếp thu truyền thống tốt đẹp của quê hương, gia đình, được theo học các vị túc nho và tiếp xúc với nhiều loại sách báo tiến bộ ở các trường, lớp ở thành phố Vinh, ở thành phố Huế, hiểu rõ tình cảnh nước nhà bị giặc ngoại xâm đô hộ, Hồ Chí Minh sớm có tinh thần yêu nước và thể hiện rõ tinh thần yêu nước trong hành động. Năm 1908, anh đã tham gia phong trào chống thuế ở Trung Kỳ. Năm 1910, là thầy giáo ở Trường Dục Thanh, Phan Thiết. Khi dạy học cũng như trong sinh hoạt, anh thường đem hết nhiệt tình truyền thụ cho học sinh lòng yêu nước và những suy nghĩ về vận mệnh nước ta.

Điểm đặc biệt của tuổi trẻ Hồ Chí Minh là sự suy ngẫm sâu sắc về Tổ quốc và thời cuộc. Tuy rất khâm phục tinh thần yêu nước của các vị tiền bối cách mạng nổi tiếng như Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh, Hoàng Hoa Thám, nhưng sáng suốt phê phán, không tán thành, không đi theo các phương pháp, khuynh hướng cứu nước của các vị. Anh muốn tìm hiểu những gì ẩn giấu sau sức mạnh của kẻ thù và học hỏi kinh nghiệm cách mạng trên thế giới. Ngày 5-6-1911, anh đi ra thế giới với 2 bàn tay lao động tự kiếm sống, học hỏi, tìm phương hướng cứu nước, cứu dân.

2.2.2. Thời kỳ 1911-1920: hình thành phương hướng cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản

Hồ Chí Minh đã đi, sống ở nhiều nơi trên thế giới, tìm hiểu thực chất thời cuộc

Tài liệu đang trong quá trình xin ý kiến góp ý để hoàn thiện. Không phổ biến hiện đại; hiểu biết sâu sắc bản chất, thủ đoạn, tội ác của chủ nghĩa thực dân và tình cảnh nhân dân các nước thuộc địa.

Từ 1911 đến 1917, Hồ Chí Minh đến các nước Pháp, I-ta-li-a, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Angiêri, Tuynidi, Cônggô, Đahômây, Xênegan, Mỹ, Anh, v.v.. Qua cuộc hành trình này, ở Người hình thành một nhận thức mới: Giai cấp công nhân, nhân dân lao động các nước đều bị bóc lột có thể là bạn của nhau. Còn chủ nghĩa đế quốc, bọn thực dân ở đâu cũng là kẻ bóc lột, là kẻ thù của nhân dân lao động.

Năm 1917 về Pháp, anh tham gia phong trào công nhân Pháp, bắt đầu đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân.

Năm 1919, anh gia nhập Đảng Xã hội của giai cấp công nhân Pháp. Bởi theo anh đây là tổ chức duy nhất ở Pháp bênh vực nhân dân Việt Nam, là tổ chức duy nhất theo đuổi lý tưởng cao quý của Đại cách Pháp: Tự do, bình đẳng, bác ái.

Ngày 18 tháng 6 năm 1919, anh lấy tên là Nguyễn Ái Quốc, thay mặt những người Việt Nam yêu nước ở Pháp gửi *Yêu sách của nhân dân An Nam* tới Hội nghị Véc Xây, đòi quyền tự do, dân chủ cho nhân dân Việt Nam. Đây là lời nói chính nghĩa đầu tiên của đại biểu phong trào giải phóng dân tộc Việt Nam trên diễn đàn quốc tế

Tháng 7-1920, Hồ Chí Minh đọc *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương của Lênin về vấn đề dân tộc thuộc địa*, và nhiều tài liệu liên quan đến Quốc tế Cộng sản. Hiểu biết thêm về chủ nghĩa Lênin, Quốc tế Cộng sản về cách mạng vô sản với phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới. Qua đó, tìm thấy phương hướng đấu tranh giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản.

Tháng 12-1920, cùng những người tích cực nhất trong Đảng xã hội Pháp, Hồ Chí Minh tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp, trở thành người cộng sản Việt Nam đầu tiên. Đồng thời, trong tư tưởng Hồ Chí Minh đi tới xác định cách mạng giải phóng dân tộc ở Việt Nam phải do Đảng cộng sản lãnh đạo.

2.2.3. Thời kỳ 1920 - 1930: Hình thành cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam

Ngay sau khi trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Pháp, Hồ Chí Minh tích cực sử dụng báo chí Pháp lên án chủ nghĩa thực dân Pháp. Thúc tỉnh lương tri nhân dân Pháp và nhân loại tiến bộ, khơi dậy lòng yêu nước của nhân dân các dân tộc thuộc địa và Việt Nam.

Thời kỳ đầu Hồ Chí Minh có một số bài báo đáng chú ý như: *Vấn đề dân bản xứ*, báo L' Humanite' 2-8-1919, *Ở Đông Dương*, báo L' Humanite' 4-11-1920, v.v...

Tài liệu đang trong quá trình xin ý kiến góp ý để hoàn thiện. Không phổ biến

Năm 1921, Hồ Chí Minh tham gia sáng lập *Hội liên hiệp thuộc địa*. Năm 1922 Người được bầu là Trưởng Tiểu ban nghiên cứu vấn đề dân tộc thuộc địa của Đảng Cộng sản Pháp, sáng lập báo *Le Paria*, bằng tiếng Pháp tố cáo tội ác của chủ nghĩa thực dân, thức tỉnh nhân dân các nước thuộc địa trong đó có Việt Nam.

Thông qua báo chí và các hoạt động thực tiễn, Hồ Chí Minh tích cực truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin vào phong trào công nhân và yêu nước Việt Nam, chuẩn bị về tư tưởng, tổ chức cho việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Năm 1925, với tên là Nguyễn Ái Quốc, xuất bản tác phẩm *Bản án chế độ thực dân Pháp*, Trong đó, vạch rõ bản chất, thủ đoạn của chủ nghĩa thực dân và vạch ra phương hướng của cách mạng giải phóng dân tộc trong các nước thuộc địa và phụ thuộc.

Tháng 6-1925, Hồ Chí Minh sáng lập tổ chức quá độ cho việc thành lập Đảng Cộng sản: Hội Việt Nam thanh niên cách mạng, ra báo *Thanh niên* bằng tiếng Việt, từng bước truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin và lý luận cách mạng trong những người yêu nước.

Năm 1927, xuất bản sách *Đường Kách mệnh*. Tổng kết kinh nghiệm các cuộc cách mạng tư sản Anh, Pháp, Mỹ và kinh nghiệm cách mạng Tháng Mười Nga. Chỉ rõ cách mạng Việt Nam phải có Đảng Cộng sản với chủ nghĩa Mác- Lênin làm cốt lãnh đạo; Lực lượng cách mạng giải phóng dân tộc là toàn thể nhân dân Việt Nam trong đó nòng cốt là liên minh công nông.

Từ ngày 3 đến ngày 7-2-1930, Hồ Chí Minh chủ trì Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản đầu tiên ở Việt Nam, thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, thông qua *Chánh cương vắn tắt của Đảng, Sách lược vắn tắt của Đảng, 5 điểm lớn, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam vắn tắt, Lời kêu gọi* do Người khởi thảo. Các văn kiện này được coi là *Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng ta*. Trong đó, trình bày rõ những quan điểm cơ bản về đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam, việc tổ chức, xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam thành một tổ chức lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

Cương lĩnh chính trị do Hồ Chí Minh khởi thảo giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Trong đó vạch ra con đường cách mạng Việt Nam là từ cách mạng dân tộc dân chủ tiến lên cách mạng xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Liên minh công nông là lực lượng nòng cốt. Cách mạng Việt Nam là một bộ phận cách mạng thế giới. Chiến lược đại đoàn kết toàn dân thấm trong từng câu chữ của Chánh cương vắn tắt của Đảng, Sách lược vắn tắt của Đảng và Lời

Tài liệu đang trong quá trình xin ý kiến góp ý để hoàn thiện. Không phổ biến kêu gọi nhân ngày thành lập Đảng. Bản Cương lĩnh đầu tiên này đã thể hiện rõ sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin trong giải quyết mối quan hệ giai cấp, dân tộc và quốc tế trong đường lối cách mạng Việt Nam.

2.3.4. Thời kỳ 1930-1941: Vượt qua thử thách, kiên định giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam đúng đắn, sáng tạo

Do không sát tình hình các thuộc địa và chịu ảnh hưởng quan điểm giáo điều tả khuynh xuất hiện trong Đại hội lần thứ VI của Quốc tế Cộng sản, một số người trong Quốc tế Cộng sản và Đảng Cộng sản Việt Nam có những nhìn nhận sai lầm về Hồ Chí Minh. Tư tưởng của Người trong cương lĩnh chính trị đầu tiên bị phê phán, bị coi là hữu khuynh, dân tộc chủ nghĩa.

Hội nghị Trung ương Đảng họp tháng 10-1930, ra nghị quyết cho rằng: Hội nghị hiệp nhất đảng có nhiều sai lầm. "Chỉ lo đến việc phản đế mà quên mất lợi ích giai cấp tranh đấu, ấy là một sự rất nguy hiểm"<sup>3</sup>. Việc phân chia thành trung, tiểu, đại địa chủ trong sách lược của Đảng là không đúng. Hội nghị ra Ấn nghị quyết: "Thủ tiêu chánh cương, sách lược và điều lệ Đảng"; bỏ tên Đảng Cộng sản Việt Nam mà lấy tên là Đảng Cộng sản Đông Dương, hoạt động theo như chỉ thị của Quốc tế Cộng sản.v.v.

Tháng 6-1931, thực dân Anh cấu kết với thực dân Pháp, bắt giam Hồ Chí Minh ở Hồng Kông. Đảng Cộng sản Đông Dương phối hợp với Quốc tế Cứu tế Đỏ, gia đình Luật sư Lôđôbi đấu tranh, Hồ Chí Minh được trắng án.

Đầu năm 1934, Hồ Chí Minh trở lại Liên Xô, vào học Trường Đại học Lênin. Sau đó, Người làm nghiên cứu sinh tại Ban Sử của Viện Nghiên cứu các vấn đề dân tộc và thuộc địa của Quốc tế Cộng sản.

Trong dịp Đại hội VII Quốc tế Cộng sản, năm 1935, Trong Thư của V. Vaxilieva gửi Ban Chấp hành Đảng Cộng sản Đông Dương, có ý kiến rằng:

"Đối với đồng chí Nguyễn Ái Quốc, chúng tôi cho rằng trong 2 năm tới đây, đồng chí ấy cần phải nghiêm túc, nỗ lực học tập và không được làm một việc gì khác. Sau khi học xong, chúng tôi có những kế hoạch riêng để sử dụng đồng chí ấy"<sup>4</sup>. Trong quãng thời gian từ năm 1934 -1936, Hồ Chí Minh vẫn còn bị hiểu lầm về quan điểm cách mạng.

Khi chiến tranh thế giới lần thứ hai bùng nổ, nhận thấy thời cuộc sẽ có những

<sup>3</sup> Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh tiểu sử*, Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội, 2006, tr. 222.

<sup>4</sup> Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh tiểu sử*, Sdd, tr. 245.

Tài liệu đang trong quá trình xin ý kiến góp ý để hoàn thiện. Không phổ biến

chuyên biên lớn, nên cần phải trở về nước trực tiếp tham gia lãnh đạo cách mạng Việt Nam, ngày 6 tháng 6 năm 1938, Hồ Chí Minh gửi thư cho một lãnh đạo Quốc tế Cộng sản, đề nghị cho phép trở về nước hoạt động. Trong đó, có đoạn viết:

"Xin đồng chí giúp đỡ tôi thay đổi tình cảnh đau buồn này... Đừng để tôi sống quá lâu trong tình trạng không hoạt động và giống như là sống ở bên cạnh, ở bên ngoài của Đảng"<sup>5</sup>. Đề nghị được chấp nhận.

Tháng 10-1938, Hồ Chí Minh rời Liên Xô, đi qua Trung Quốc tìm đường trở về Việt Nam.

Tháng 12-1940, Hồ Chí Minh về gần biên giới Việt- Trung, liên lạc với Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương, chỉ đạo cách mạng Việt Nam. Người mở lớp huấn luyện cán bộ, viết sách: *Con đường giải phóng*.

Cuối tháng 1-1941 Hồ Chí Minh về nước, tháng 5-1941 Người chủ trì Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Tư tưởng Hồ Chí Minh được khẳng định, trực tiếp thành đường lối của cách mạng Việt Nam. Hội nghị đã đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc cao hơn hết thảy. Hồ Chí Minh khẳng định rõ: " Trong lúc này quyền lợi dân tộc giải phóng cao hơn hết thảy. Chúng ta phải đoàn kết lại đánh đổ bọn đế quốc và bọn Việt gian đang cứu giống nòi ra khỏi nước sôi lửa nóng"<sup>6</sup>. Hội nghị này đã tạm thời gác lại khẩu hiệu cách mạng điền địa, xóa bỏ vấn đề lập liên bang Đông Dương, chủ trương lập Mặt trận Việt Minh, thực hiện đại đoàn kết dân tộc trên cơ sở liên minh công, nêu ra mục tiêu t hành lập Chính phủ nhân dân của nước Việt Nam dân chủ cộng hoà.

2.2.5. Thời kỳ từ 1941-1969: Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục hoàn thiện, phát triển và toả sáng

Trong thời kỳ này, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng cơ bản là thống nhất. Trong những lần làm việc với các Bộ, ngành, địa phương, Hồ Chí Minh nhiều lần đưa ra những quan điểm sáng tạo, đi trước thời gian.

Ngày 19-5-1941, Hồ Chí Minh sáng lập Mặt trận Việt Minh; ngày 22-12-1944, sáng lập Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân, tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam. Ngày 18 tháng 8 năm 1945, chớp đúng thời cơ, Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi Tổng khởi nghĩa giành chính quyền. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công lật đổ chế độ phong kiến hơn ngàn năm, lật đổ ách thống trị của thực dân pháp hơn 80 năm và giành lại độc lập dân tộc trực tiếp từ tay phát xít

<sup>5</sup> Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh tiểu sử*, Sdd, tr. 250.

<sup>6</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Tập 3, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, , tr. 230.

Nhật. Đây là thắng lợi to lớn đầu tiên của chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh ở Việt Nam.

Ngày 2-9-1945, Hồ Chí Minh đọc *Tuyên ngôn độc lập*, sáng lập Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đầu tiên ở vùng Đông Nam Á; mở ra một thời đại mới trong lịch sử dân tộc Việt Nam-Thời đại độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Từ ngày 2-9-1945 đến ngày 20-12-1946, Hồ Chí Minh đề ra chiến lược sách lược cách mạng sáng suốt, lãnh đạo Đảng và chính quyền cách mạng non trẻ trải qua thử thách ngàn cân treo sợi tóc. Với phương châm *Dĩ bất biến ứng vạn biến*, giữ vững mục tiêu đấu tranh cho chủ quyền độc lập dân tộc, tự do, ấm no, hạnh phúc cho nhân dân bằng các sách lược cách mạng linh hoạt, mềm dẻo. Người đã chỉ đạo thành công sách lược: Khi thì tạm hoà hoãn với Tưởng để rảnh tay đối phó với thực dân Pháp, lúc thì tạm hoà hoãn với Pháp để đuổi quân Tưởng và quét sạch bọn phản động tay sai của Tưởng về nước, giành thời gian củng cố lực lượng, chuẩn bị toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp. Những biện pháp sáng suốt đó đã được ghi vào lịch sử cách mạng nước ta như một mẫu mực tuyệt vời của sách lược về lợi dụng mâu thuẫn trong hàng ngũ kẻ thù và sự nhân nhượng có nguyên tắc; thêm bạn bớt thù, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc vững chắc.

Từ 1946-1954, *Hồ Chí Minh là linh hồn của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp*. Người đề ra đường lối kháng chiến lâu dài, toàn dân, toàn diện, tự lực cánh sinh. Đồng thời, Người lãnh đạo, tổ chức, chỉ đạo kháng chiến chống thực dân Pháp.

Trong thời kỳ này Hồ Chí Minh hoàn thiện lý luận cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở Việt Nam, và từng bước hình thành tư tưởng về xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Năm 1954, cuộc kháng chiến chống thực dân pháp ở Việt Nam thắng lợi, mở ra thời kỳ sụp đổ của hệ thống thuộc địa kiểu cũ trên phạm vi toàn thế giới. Hòa bình lập lại ở miền Bắc Việt Nam; và miền Bắc bắt đầu bước vào thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Từ 1954-1969, Hồ Chí Minh xác định và lãnh đạo thực hiện đường lối cùng một lúc thi hành 2 nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam: Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc; tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam. Tất cả nhằm giành được hòa bình, độc lập, thống nhất nước nhà.

Trong thời kỳ này, Hồ Chí Minh bổ sung hoàn thiện hệ thống quan điểm cơ bản của cách mạng Việt Nam trên tất cả các lĩnh vực triết học, chính trị, kinh tế, quân sự, văn hoá và đạo đức. Sau đó, di sản tư tưởng của Người được Đảng Cộng sản Việt Nam

tiếp tục nghiên cứu, vận dụng, phát triển trong thực tiễn, trở thành ánh sáng soi đường cho cách mạng Việt Nam vượt qua mọi khó khăn thử thách, đi từ thắng lợi này tới thắng lợi khác.

Trong những giờ phút gay go nhất của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, khi đế quốc Mỹ tăng cường quân đội viễn chinh Mỹ vào miền Nam và đẩy mạnh đánh phá miền Bắc bằng không quân và hải quân Mỹ, ngày 17-7- 1966, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra một chân lý lớn của thời đại: *Không có gì quý hơn độc lập, tự do*. Đồng thời, khẳng định nhân dân Việt Nam chẳng những không sợ, mà còn quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. "Đến ngày thắng lợi, nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn"<sup>7</sup>

Trước khi đi xa, Người để lại *Di chúc*, một văn kiện lịch sử vô giá, kết tinh tư tưởng, trí tuệ, tâm hồn, đạo đức của một lãnh tụ thiên tài, anh hùng dân tộc và danh nhân văn hóa, suốt đời vì dân vì nước.

Đến nay, toàn Đảng, toàn dân Việt Nam đang phấn đấu thực hiện điều mong mỏi cuối cùng của Hồ Chí Minh là: "Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới"<sup>1</sup>. Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục được Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng và phát triển trong thực tiễn cách mạng Việt Nam.

## 2.3. Ý NGHĨA TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

### 2.3.1. Đối với cách mạng Việt Nam

#### ***2.2.1.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh đưa cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam đến thắng lợi và bắt đầu xây dựng một xã hội mới trên đất nước ta.***

Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại là lãnh tụ thiên tài của Đảng và nhân dân ta. Hồ Chí Minh là Người thầy vĩ đại của cách mạng Việt Nam. Người đã sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng ta thành một đảng cách mạng chân chính toàn tâm, toàn ý phục vụ nhân dân đã lãnh đạo cuộc cách mạng Tháng Tám năm một 1945 thành công. Mở ra một thời đại mới trong lịch sử dân tộc Việt Nam. Thời đại độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Với tư tưởng Hồ Chí Minh, Người cùng Đảng ta lãnh đạo cuộc kháng chiến chống pháp thắng lợi. Sau đó, lãnh đạo miền Bắc xây dựng chủ nghĩa xã hội, miền Nam tiếp tục thực hiện cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đi đến thắng lợi. Từ 1975, cả nước hòa bình, độc lập, thống nhất đi lên chủ nghĩa xã hội. Có

<sup>7</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Tập 15, Sđd, tr. 624.



được những thắng lợi to lớn đó là bởi có tư tưởng Hồ Chí Minh gắn liền với sự lãnh đạo của Hồ Chí Minh và Đảng ta biến tư tưởng Hồ Chí Minh thành hiện thực.

Tư tưởng Hồ Chí Minh từ khi ra đời đã trở thành ngọn cờ tư tưởng dẫn đường cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, và chính thực tiễn thắng lợi của cách mạng Việt Nam chứng minh, khẳng định tính đúng đắn, giàu sáng tạo của tư tưởng Hồ Chí Minh. Đó là một hệ thống những quan điểm lý luận về chiến lược, sách lược cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, về sự cải biến cách mạng với xã hội cũ và xây dựng xã hội mới trên các phương diện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, về xây dựng những điều kiện đảm bảo cách mạng Việt Nam đi tới thắng lợi cuối cùng, đó là xây dựng Đảng cộng sản cầm quyền cầm quyền trong sạch vững mạnh, xây dựng nhà nước của dân, do dân vì dân, xây dựng Mặt trận dân tộc thống nhất và các đoàn thể chính trị xã hội, xây dựng đại đoàn kết dân tộc gắn với đoàn kết quốc tế, v.v... Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống mở đầy sức sống được Đảng cộng sản Việt Nam tiếp tục vận dụng sáng tạo, bổ sung, phát triển trong sự nghiệp đổi mới hiện nay và trong tương lai.

*Tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho cách mạng Việt Nam trong thời đại hiện nay.* Lần đầu tiên trong lịch sử tư tưởng Việt Nam, tư tưởng định hướng, soi đường, chỉ đạo sự phát triển của cách mạng Việt Nam và dân tộc Việt Nam là của chính người Việt Nam. Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục soi đường cho Đảng Cộng sản Việt Nam và nhân dân Việt Nam trên con đường thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh.

Trong suốt những chặng đường cách mạng Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh là ánh sáng soi đường, là kim chỉ Nam định hướng hành động cho Đảng ta và nhân dân ta. Khi nào làm đúng với tư tưởng Hồ Chí Minh thì cách mạng thắng lợi. Khi nào xa rời hoặc làm sai với tư tưởng Hồ Chí Minh thì cách mạng Việt Nam bị tổn thất hoặc thất bại.

Tất cả các quan điểm lý luận và phương pháp cách mạng cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh đều là nhằm tới mục tiêu: Độc lập, thống nhất cho Tổ quốc, tự do, dân chủ cho nhân dân, công bằng và hạnh phúc cho mọi người, hòa bình và hữu nghị cho các dân tộc với sự phát triển các quan hệ văn hóa, nhân văn của thời đại.

Tư tưởng Hồ Chí Minh là chỗ dựa vững chắc để Đảng Cộng sản Việt Nam vạch ra đường lối cách mạng đúng đắn, là sợi chỉ đỏ dẫn đường cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân Việt Nam đi tới thắng lợi. Tư tưởng Hồ Chí Minh trường tồn, bất diệt cùng

với sự phát triển vững mạnh của dân tộc Việt Nam.

#### 2.3.2. Đối với sự phát triển tiến bộ của nhân loại

*Tư tưởng Hồ Chí Minh mở ra cho các dân tộc thuộc địa con đường giải phóng dân tộc gắn với giải phóng giai cấp và giải phóng con người*

C.Mác cho rằng: Mỗi thời đại xã hội đều cần những con người vĩ đại của nó và nếu không có những con người vĩ đại như thế thì thời đại sẽ sáng tạo ra những con người như thế. Hồ Chí Minh là nhân vật lịch sử vĩ đại, đáp ứng đúng yêu cầu của dân tộc Việt Nam cần phát triển mạnh mẽ trong thời đại mới, Người không chỉ là sản phẩm của dân tộc Việt Nam, mà còn là sản phẩm của thời đại, của nhân loại tiến bộ, người anh hùng giải phóng dân tộc tiêu biểu của thế kỷ XX.

Cống hiến lý luận lớn đầu tiên của Hồ Chí Minh là về cách mạng giải phóng dân tộc. Cách mạng giải phóng dân tộc muốn giành thắng lợi triệt để phải đi theo con đường cách mạng vô sản, được tiến hành bởi toàn thể nhân dân với nòng cốt liên minh công nông dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản. Cách mạng giải phóng dân tộc cần được tiến hành chủ động, sáng tạo, có thể thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc, bằng con đường bạo lực, kết hợp đấu tranh

Tài liệu đang trong quá trình xin ý kiến góp ý để hoàn thiện. Không phổ biến

chính trị của quần chúng với đấu tranh vũ trang. Đó là sự vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác -Lênin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc còn bao gồm một hệ thống các luận điểm giải quyết một cách đúng đắn, sáng tạo vấn đề dân tộc và thuộc địa, dân tộc và giai cấp, độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, về cách mạng giải phóng dân tộc gắn với giải phóng giai cấp và giải phóng con người, góp phần bổ sung, phát triển kho tàng lý luận chủ nghĩa Mác-Lênin. Và trên thực tế, Chủ tịch Hồ Chí Minh là người đi tiên phong trong phong trào giải phóng dân tộc dẫn tới phá tan hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân, được thế giới tôn vinh là anh hùng giải phóng dân tộc trong thời đại ngày nay.

*Tư tưởng Hồ Chí Minh góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh vì độc lập dân tộc, dân chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển trên thế giới.*

Hồ Chí Minh là người Việt Nam đầu tiên khẳng định hợp tác quốc tế là xu thế tất yếu của thời đại, phá bỏ sự biệt lập, mở đường cho sự phát triển, liên kết các dân tộc trong cuộc đấu tranh vì độc lập, tự do, hòa bình, dân chủ và tiến bộ xã hội. Người là một nhà hoạt động quốc tế lỗi lạc trong phong trào giải phóng dân tộc, phong trào công sản, công nhân quốc tế và phong trào vì hòa bình, hợp tác và phát triển trên thế giới. Hồ Chí Minh đã gắn cách mạng Việt Nam với các phong trào cách mạng, tiến bộ, hòa bình trên thế giới.

Người chủ trương hòa bình, hữu nghị, hợp tác lâu dài giữa các nước, không chỉ xuất phát từ những mục tiêu chính trị vì độc lập dân tộc, tiến bộ xã hội của thời đại, mà còn vì sự phát triển nhanh chóng của lực lượng sản xuất thế giới. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, hợp tác quốc tế không chỉ để giành độc lập dân tộc, mà còn là để xóa bỏ nghèo nàn, lạc hậu, tiến kịp các nước tiên tiến và sâu xa là đặt chiến lược phát triển đất nước gắn với những chuyển biến của thời đại về chính trị, kinh tế, giữ vững độc lập của dân tộc mình và tôn trọng độc lập của các dân tộc khác.

Một nét căn bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh là “Làm bạn với tất cả mọi nước dân chủ và không gây thù oán với một ai”<sup>1</sup>. Hợp tác quốc tế trên cơ sở giữ vững độc lập chủ quyền, bình đẳng cùng có lợi; phát huy sức mạnh nội lực kết hợp sức mạnh thời đại, đồng thời không quên nghĩa vụ quốc tế. Ngọn cờ tư tưởng Hồ Chí Minh được gương cao đã thúc đẩy sự phát triển của Việt Nam trong quá trình hội nhập, đồng thời góp phần tích cực củng cố hòa bình, thúc đẩy tình hữu nghị, sự hợp tác và phát triển giữa các quốc gia trên thế giới ngày nay. Thế giới còn đổi thay, nhưng tư tưởng Hồ Chí Minh sống mãi.

Tài liệu đang trong quá trình xin ý kiến góp ý để hoàn thiện. Không phổ biến

Trong lòng nhân dân thế giới, Chủ tịch Hồ Chí Minh là bất diệt. Bạn bè năm châu khâm phục và coi Hồ Chí Minh là biểu tượng cao đẹp của những giá trị về tư tưởng, lương tri và phẩm giá làm người.

#### NỘI DUNG THẢO LUẬN

1. Phân tích những cơ sở khách quan hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh? Chỉ ra tiền đề lý luận nào giữ vai trò quyết định trong việc hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh
2. Trình bày nhân tố chủ quan và quá trình hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh?
3. Phân tích ý nghĩa tư tưởng Hồ Chí Minh với cách mạng Việt Nam và sự phát triển của nhân loại.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1- *Con đường dẫn tôi đến chủ nghĩa Lênin- Hồ Chí Minh: Toàn tập*, Tập 12, NXB CTQG, Hà Nội, 2011, tr 561-563.
- 2- *Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng*, Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 7, NXB CTQG, Hà Nội, 2011, tr 18-41.
- 3- Đảng Cộng sản Việt Nam : *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, NXB CTQG, Hà Nội, 2011, tr 88-90.
- 4- Đảng Cộng sản Việt Nam : Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, tr 7-8; tr 69; tr 202.
- 8- Trường Chinh: *Chủ tịch Hồ Chí Minh và Cách mạng Việt Nam*, NXB Thông tin lý luận, Hà Nội, 1992.
- 9- Phạm Văn Đồng : *Hồ Chủ tịch tinh hoa của dân tộc, lương tâm của thời đại*, NXB Sự Thật, Hà Nội, 1976.
- 6- Đại tướng Võ Nguyên Giáp: *Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam*, NXB CTQG, Hà Nội, 1997, tr 13-78.
- 5- Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, *Hồ Chí Minh- Tiểu sử*, NXB lý luận Chính trị, Hà Nội, 2006, tr 13-76.
- 7- Song Thành: *Hồ Chí Minh-Nhà tư tưởng lỗi lạc*, NXB lý luận Chính trị, Hà Nội, 2006, tr 19-62.
- 10- Trần Văn Giàu: *Hồ Chí Minh vĩ đại một con người*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010, tr 15-92.

Tài liệu đang trong quá trình xin ý kiến góp ý để hoàn thiện. Không phổ biến